

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS - ST

Ngày 13 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Tiến Dũng

2/ Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Công B; sinh ngày 14/11/1969 tại huyện P, tỉnh Phú Thọ. ĐKKH: Khu 5, TT P, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 10, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1931 và bà: Hà Thị L, sinh năm 1935; có vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1971(đã ly hôn); vợ: Nguyễn Thu H, sinh năm 1979 và có 04 con: Lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến ngày 02/02/2021. Áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2021. Hiện bị cáo tại ngoại tại xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Công B, sinh năm 1969 và vợ là Nguyễn Thu H, sinh năm 1979 đều có HKTT tại khu 5, thị trấn P, huyện P cùng 02 con là Hoàng Thảo

V, sinh năm 2016 và Hoàng Minh K, sinh năm 2020 sống tại nhà thuê trọ thuộc khu 10, xã T, huyện L. Tại đây, vợ chồng B mở 01 cửa hàng bán đồ ăn vặt do chị H bận trông con nhỏ nên B bán hàng cho khách, thấy lợi nhuận từ việc bán hàng thấp, lại không ổn định, B nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho khách có nhu cầu để kiếm thêm thu nhập. Việc trúng thưởng số lô, số đề của khách trong ngày dựa trên kết quả của Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút hàng ngày. Số lô được đối chiếu với 02 số cuối các giải gồm: Đặc biệt, giải nhất, giải nhì, giải ba, giải tư, giải năm, giải sáu, giải bảy. Số đề được đối chiếu với 2 số cuối của giải đặc biệt. Mỗi số lô B bán với mức 22.000 đ/ 01 điểm, tỷ lệ trả thưởng là 80.000 đ/ 1 điểm. Số đề do người mua tự chọn nhưng B cho người mua được hưởng lại 20% tiền mua đã trả và tỷ lệ trả thưởng bằng 70 lần tiền mua. Khoảng 15 giờ ngày 27/01/2021, có 02 nam thanh niên, B không quen biết, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của 02 người này, đến gặp, hỏi mua của B tổng số 23 số đề, với tổng số tiền là 525.000 đ (năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng), B giảm 20% số tiền mua, B nhận của khách 420.000 đ (bốn trăm hai mươi nghìn đồng). B ghi những số đề này vào 01 tờ giấy khổ giấy A4. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/01/2021, Lê Khánh Q, sinh năm 1996 và Phạm Thị Kiều A, sinh năm 2000 đều có HKTT tại khu 2, thị trấn P, huyện P đến gặp B, hỏi mua số lô, số đề. Trong đó: Lê Khánh Q hỏi mua 06 số đề gồm các số 86, 68, 49, 53, 55, 44, mỗi số 100.000 đ (một trăm nghìn đồng), tổng số tiền mua số đề là 600.000 đ (sáu trăm nghìn đồng), B bớt cho Q 20% số tiền phải trả, Q trả cho B 480.000 đ, Q hỏi mua các số lô 86, 68, 49, 53 mỗi số mua 30 điểm, số lô 07 mua 25 điểm, tổng số điểm lô Q mua là 145 điểm, Q phải trả số tiền mua số lô là 3.190.000 đ (ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng). Tổng số tiền Q trả cho B để mua các số lô, số đề là 3.670.000 đ (ba triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). B ghi các số lô, số đề Q đã mua vào 01 tờ giấy, dạng giấy A4 (bảng số lô, số đề, bao gồm cả những số lô, số đề B đã bán cho 02 khách trước trong ngày 27/01/2021), Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, không lắp thẻ sim của mình chụp lại những số lô, số đề đã mua từ bảng đề của B làm căn cứ đối chiếu khi có kết quả; Phạm Thị Kiều A mua 04 số đề, bao gồm 07, 70, 01, 10 mỗi số 60.000 đ (sáu mươi nghìn đồng), tổng số tiền mua số đề là 240.000 đ (hai trăm bốn mươi nghìn đồng), B bớt cho Kiều A 20% số tiền mua số đề, Kiều A trả B 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng), Kiều A mua các số lô 07, 70 mỗi số 30 điểm, số lô 10 mua 15 điểm, tổng số điểm lô Kiều A mua là 75 điểm, Kiều A trả B số tiền mua số lô là 1.650.000 đ (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền Kiều A trả cho B để mua các số lô, số đề là 1.850.000 đ (một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). B ghi các số lô, số đề Kiều A đã mua vào bảng số lô, số đề, Kiều A sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, lắp sim thuê bao số 0842970289 của mình chụp lại những số lô, số đề đã mua từ bảng đề của B làm căn cứ đối chiếu khi có kết quả. Hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi B

vừa nhận tiền từ Q và Kiều A thì bị tổ công tác của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao phối hợp cùng Công an xã T, huyện L kiểm tra, phát hiện. Vật chứng thu giữ bao gồm: 6.090.000 đ (sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng), trong đó thu trên tay B 5.900.000 đ (năm triệu chín trăm nghìn đồng), thu trong túi quần B 190.000 đ (một trăm chín mươi nghìn đồng); 01 tờ giấy khổ A4 có ghi các số lô, số đề; 01 bút bi vỏ màu đen, trên thân vỏ có dòng chữ Metal clip 0.7mm; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 của Q; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 của Kiều A; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, lắp sim số thuê bao 0972166086 và 0963807426 của B. Khi bị kiểm tra, Hoàng Công B đã khai nhận việc bán số lô, số đề cho Q và Kiều A với tổng số tiền là 5.680.000 đ (năm triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), B thực nhận số tiền là 5.520.000 đ (năm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) như nêu trên. cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã lập B bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Công B.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Công B tại khu 10, xã T, huyện L. Quá trình khám xét thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, lắp thẻ sim thuê bao số 0972649986 của B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, lắp thẻ sim thuê bao số 0917478396 của Nguyễn Thu H (vợ B).

Ngày 28/01/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao tiến hành kiểm tra dữ liệu trong điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thu H, Lê Khánh Q, Phạm Thị Kiều A, kết quả: không phát hiện dữ liệu liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trong điện thoại di động của Nguyễn Thu H; tại thư mục ảnh trong điện thoại di động của Kiều A phát hiện 02 hình ảnh chụp các số lô, số đề Kiều A mua của Hoàng Công B; tại thư mục ảnh trong điện thoại di động của Q phát hiện 02 hình ảnh chụp các số lô, số đề Q mua của Hoàng Công B.

Ngày 02/02/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao tiến hành kiểm tra dữ liệu trong điện thoại di động thu giữ của Hoàng Công B khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp nơi ở của B, kết quả: không thấy có dữ liệu nào trong chiếc điện thoại di động liên quan đến hành vi Đánh bạc hoặc hành vi vi phạm pháp luật khác của B.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Công B khai nhận: B bắt đầu bán số lô, số đề cho khách chơi từ ngày 17/01/2021 tại quán bán hàng thuộc nhà trọ của B tại khu 10, xã T, huyện L. Việc bán số lô, số đề của B hàng ngày chủ yếu do B tự xác định thắng, thua với khách. Tuy nhiên có khoảng 2 đến 3 ngày B chuyển bảng số lô, số đề đã bán cho khách vào trước 18 giờ hàng ngày cho một nam thanh niên tên P để hưởng tiền chênh lệch, P sử dụng số điện thoại di động 0395713619. B không xác định được địa chỉ, nơi ở của P do P cho người trực tiếp đến nhà gặp B để nhận bảng, nhận

tiền, B chưa trực tiếp gặp P, B cũng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại, đặc điểm nhận dạng của nam thanh niên đến lấy bằng kê số lô, số đề của B. B chuyển cho Phú 21.800 đ / 1 điểm lô, 73.000 đ / 100.000 đ tiền số đề. Hàng ngày, sau khi đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc, B đã đốt toàn bộ các giấy tờ, tài liệu ghi số lô, số đề. Việc bán số lô, số đề do mình B thực hiện, chị H không biết việc bán số lô, số đề của B.

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thu H khai nhận: Chị bận trông con nhỏ, nên không biết việc B bán số lô, số đề cho khách. Chị không được hưởng lợi từ việc bán số lô, số đề của B.

Tại cơ quan điều tra, Lê Khánh Q, Phạm Thị Kiều A đã thừa nhận hành vi vi phạm như nêu trên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã đề nghị chi nhánh Viettel Phú Thọ cung cấp thông tin chủ sở hữu, lịch sử cuộc gọi đi, đến, tin nhắn gửi đi, gửi đến số thuê bao 0395713619 từ ngày 17/01/2021 đến ngày 27/01/2021 (theo Hoàng Công B cung cấp đây là số thuê bao của nam thanh niên tên P, người đã nhận bằng số lô, số đề của B), xác định: chủ thuê bao là Vũ Thị P, sinh năm 1971 ở khu 5, thị trấn P, huyện P. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, chị P trình bày: chị đăng ký chủ sở hữu, sử dụng số thuê bao trên vào khoảng đầu năm 2019, sau khoảng 02 đến 03 tháng thì chị bị mất điện thoại gắn sim thuê bao trên nên chị không sử dụng nữa. Chị P không quen biết, không có số điện thoại liên lạc của Hoàng Công B. Hiện Viettel Phú Thọ chưa cung cấp cho cơ quan điều tra thông tin về lịch sử liên lạc của thuê bao trên.

Như vậy, ngày 27/01/2021, Hoàng Công B đã bán số lô, số đề cho Phạm Thị Kiều A, Lê Khánh Q và 02 khách khác với tổng số tiền là 6.205.000 đ (sáu triệu hai trăm linh năm nghìn đồng), do B bớt cho khách 20% tiền mua số đề, nên số tiền bán số lô, số đề trong ngày 27/01/2021 B thực nhận là 5.940.000 đ (năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng), số tiền 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại (trong số tiền thu giữ khi bắt quả tang) là tiền của B, không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Ngày 03/02/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho Lê Khánh Q 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 không gắn thẻ sim; trả lại cho Phạm Thị Kiều A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, gắn sim thuê bao số 0842970289; trả lại cho Nguyễn Thu H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S gắn thẻ sim số 0917478396; trả lại cho Hoàng Công B 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung gắn thẻ sim số 0972649986 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, lắp sim số thuê bao 0972166086 và 0963807426.

Ngày 31/3/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê

Khánh Q và Phạm Thị Kiều A về hành vi: Đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô, số đề quy định tại Khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Hoàng Công B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT - VKSLT ngày 20/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố bị cáo Hoàng Công B về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 36; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo:

- Hoàng Công B từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 06 ngày (từ ngày 27/01/2021 đến ngày 02/02/2021) quy đổi = 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo B. Buộc bị cáo Hoàng Công B phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.940.000 đ (năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng); trả lại cho bị cáo B số tiền 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) cơ quan điều tra thu giữ là tiền của bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; tiêu hủy 01 bút bi mực đen, vỏ màu đen, trên thân vỏ có dòng chữ “metal clip 0.7”; buộc bị cáo phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền là 265.000 đ (Hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi tuyên án, bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo Hoàng Công B rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 27/01/2021, tại quán bán hàng thuộc nhà thuê trọ của gia đình Hoàng Công B ở khu 10, xã T, huyện L, Hoàng Công B đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Lê Khánh Q và Phạm Thị Kiều A và 02 đối tượng khác không xác định được tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 6.205.000 đ (sáu triệu hai trăm linh năm nghìn đồng). Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Vụ án tuy thuộc loại tội ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, năng lực hành vi để nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế hạnh phúc gia đình nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu sài không phải lao động nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội, vì vậy cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Hoàng Công B chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Hoàng Công B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về điều kiện kinh tế và mục đích phạm tội của bị cáo B, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hiện nay, bị cáo Hoàng Công B lao động tự do, không có việc làm nên không khấu trừ thu nhập để sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo. Vì vậy theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị cáo Hoàng Công B phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung:

Quá trình điều tra xác minh bị cáo Hoàng Công B không có tài sản gì riêng nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.940.000 đ (năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng), là số tiền bị cáo đánh bạc.

Đối với số tiền 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) cơ quan điều tra thu giữ là tiền của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo B nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 bút bi mực đen, vỏ màu đen, trên thân vỏ có dòng chữ “ metal clip 0.7”, cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2021).

Hành vi bán số lô, số đề của bị cáo với tổng số tiền là 6.205.000 đ (sáu triệu hai trăm linh năm nghìn đồng), do B bớt cho khách 20% tiền mua số đề, nên số tiền bán số lô, số đề trong ngày 27/01/2021 B thực nhận là 5.940.000 đ (năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng), cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền B thực nhận 5.940.000 đ (năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng). Do vậy, cần buộc bị cáo phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền là 265.000 đ (Hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 không gắn thẻ sim (của Lê Khánh Q), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, gắn sim thuê bao số 0842970289 (của Phạm Thị Kiều A), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S gắn thẻ sim 0917478396 (của Nguyễn Thu H), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung gắn thẻ sim số 0972649986 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, lắp sim số thuê bao 0972166086 và 0963807426 (của Hoàng Công B), cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng, quyết định này đã có hiệu lực pháp luật và ngày 03/02/2021, cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Khánh Q 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 không gắn thẻ sim; trả lại cho Phạm Thị Kiều A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, gắn sim thuê bao số 0842970289; trả lại cho Nguyễn Thu H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S gắn thẻ sim 0917478396; trả lại cho Hoàng Công B 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung gắn thẻ sim số 0972649986 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, lắp sim số thuê bao 0972166086 và 0963807426, anh Q, chị Anh, chị H và anh B đã nhận lại tài sản và đều không có đề nghị gì. Do vậy không đặt ra giải quyết trong phần quyết định của bản án này.

Đối với Lê Khánh Q và Phạm Thị Kiều A có hành vi: Đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô, số đề nhưng chưa đến mức truy cứu TNHS. Nên ngày 31/3/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thu H, chị bận trông con nhỏ, nên không biết việc B bán số lô, số đề cho khách. Chị không được hưởng lợi từ việc bán số lô, số đề của B. Nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với nam thanh niên tên Phú, người đã nhận bằng số lô, số đề của B, xác định: chủ thuê bao là Vũ Thị P, sinh năm 1971 ở khu 5, thị trấn P, huyện P. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, chị Phú trình bày: chị đăng ký chủ sở hữu, sử dụng số thuê bao trên vào khoảng đầu năm 2019, sau khoảng 02 đến 03 tháng thì chị bị mất điện thoại gắn sim thuê bao trên nên chị không sử dụng nữa. Chị P không quen biết, không có số điện thoại liên lạc của Hoàng Công B. Hiện Viettel Phú Thọ chưa cung

cấp cho cơ quan điều tra thông tin về lịch sử liên lạc của thuê bao trên. Nên không có căn cứ để xử lý P.

[3] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị về hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo: Hoàng Công B phạm tội: “Đánh bạc”

[2] Xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Công B 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 06 (sáu) ngày (từ ngày 27/01/2021 đến ngày 02/02/2021) quy đổi = 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại là 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo. Giao bị cáo B cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hoàng Công B.

Buộc bị cáo Hoàng Công B phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo Hoàng Công B phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.940.000 đ (năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trả lại số tiền 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho bị cáo B nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực đen, vỏ màu đen, trên thân vỏ có dòng chữ “metal clip 0.7mm”.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo B bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2021).

Buộc bị cáo B phải nộp số tiền 265.000 đ (Hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Công B phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Tiên Kiên
- Lưu: HS+ VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên